

Số: 1361/2022/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 15 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1893/2022/TLST-VHNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Người yêu cầu:

+ Ông Nguyễn Tấn S, sinh năm 1999;

+ Bà Trần Thị Thu U, sinh năm 2000;

Cùng địa chỉ: 7/5, khu phố 4, phường Th, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông S và bà U chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đắc R' Tih, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông (Theo Giấy Đăng ký kết hôn số 03 ngày 07/01/2020), hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không thể giải quyết được. Nay ông S và bà U xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai cùng yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Trần Minh Kh, sinh ngày 19/7/2020. Ly hôn, ông S và bà U thỏa thuận giao con chung cho bà U trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000đ (Sáu triệu đồng)/tháng kể từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: ông S và bà U khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí HNGĐ-ST: Ông Nguyễn Tấn S và bà Trần Thị Thu U phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tấn S và bà Trần Thị Thu U thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Trần Minh Kh, sinh ngày 19/7/2020. Ly hôn, ông S và bà U thỏa thuận giao con chung cho bà U trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000đ (Sáu triệu đồng)/tháng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Ông S không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Lệ phí HNGĐ-ST: Ông Nguyễn Tấn S và bà Trần Thị Thu U phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0003396 ngày 23/6/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tp. Biên Hoà (1);
- Chi cục THADS tp. Biên Hoà (1);
- Đương sự (2);
- UBND xã Đắc R' Tih, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông (1);
- Sở Tư Pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu hồ sơ vụ án(3)

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Văn Hùng

